

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH B**

Bản án số: 07A/2023/HS-ST
Ngày 16-01-2023

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Vượng.
2. Ông Nguyễn Văn Môn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Văn Hưng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Cẩm Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 230/2022/HSST ngày 29 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lương Xuân D**, sinh năm 1998 tại thành phố B, tỉnh B; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Số nhà 419, ngõ 205, thôn MC, xã TM, thành phố B, tỉnh B; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Công nhân; Văn hoá: 09/12; Con ông Lương Xuân D1, sinh năm 1967 (đã chết) và bà Lê Thị K, sinh năm 1968; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là thứ hai; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 13/12/2022 bị Công an thành phố B xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cố ý gây thương tích; Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 04/10/2022 đến ngày 13/10/2022 được thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại. (Có mặt).

*** Bị hại:**

- Chị Ngũ Thị S, sinh năm 1997. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn HT, xã TS, huyện AS, tỉnh NA.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Hoàng Trung Đ, sinh năm 1996. (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn ĐL, xã TM, thành phố B, tỉnh B.

- Anh Đỗ Văn L, sinh năm 1997. (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn L, xã TM, thành phố B, tỉnh B.

- Anh Triệu Văn T, sinh năm 2001. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn ĐL, xã HS, huyện HL, tỉnh LS.

- Anh Vàng Văn N, sinh năm 1999. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Bản SĐ, xã MT, huyện TU, tỉnh LC.

- Anh Lương Xuân V, sinh năm 1980. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn S, xã HT, huyện VY, tỉnh B.

* Người làm chứng:

- Chị Phạm Thị N, sinh năm 1998. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn QT, xã TP, huyện YD, tỉnh B.

- Chị Giang Thị P, sinh năm 2004. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn QT, xã TP, huyện YD, tỉnh B.

- Anh Dương Công A, sinh năm 2001. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn ĐL, xã TM, thành phố B, tỉnh B.

- Anh Đào Mạnh T, sinh năm 1993. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà 30, đường LTT, phường TP, thành phố B, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 02/10/2022, Lương Xuân D, sinh năm 1998, trú tại số nhà 419 ngõ 205 thôn MC, xã TM, thành phố B rủ bạn là Hoàng Trung Đ, sinh năm 1996 ở thôn ĐL, xã TM, thành phố B và Đỗ Văn L, sinh năm 1997, trú tại thôn L, xã TM, thành phố B đi ăn uống. Khoảng 13 giờ cùng ngày sau khi ăn uống xong, ba người rủ nhau đến quán Victory ở thôn ĐL, xã TM, thành phố B để hát karaoke. L nhờ nhân viên quán gọi giúp ba nhân viên nữ phục vụ để rót bia. D cùng Đ và L đi lên phòng 201 của quán để hát. Một lúc sau có Ngũ Thị S, sinh năm 1997, trú tại thôn HT, xã TS, huyện AS, tỉnh NA; Phạm Thị N, sinh năm 1998, trú tại xã QS, huyện NL, tỉnh TH và Giang Thị P, sinh ngày 23/4/2004, trú tại thôn PT, xã AQ, huyện LB, tỉnh TH đi lên phòng 201 để phục vụ. Chị S có mời mọi người cùng uống bia nhưng D không uống. Chị S hỏi lý do không uống bia thì D nói uống đủ rồi. Khi D vừa nói xong thì chị S tung 01 chiếc khăn ướt lên mặt bàn. D chỉ tay vào mặt chị S nói không phục vụ thì đổi người khác. Chị S gạt tay D ra và giơ chân lên mục đích không cho D đến gần.

Do mâu thuẫn xảy ra nên mọi người không hát nữa và đi ra quầy lễ tân để thanh toán. Tại đây, D và chị S tiếp tục xảy ra mâu thuẫn thách thức nhau. Chị S có gọi điện thoại cho Triệu Văn T, sinh năm 2001, trú tại thôn ĐL, xã HS, huyện HL,

tỉnh LS và Vàng Văn N, sinh năm 1999, trú tại đến quán để đón về. Khi T và N đến quán thì giữa nhóm của D với nhóm của T xảy ra xô xát thách thức nhau. Hoàng Trung Đ đang ở tầng hầm để xe nghe thấy cãi nhau nên cầm 01 con dao dài khoảng 45cm, được quần bên ngoài bằng một chiếc áo rồi đi lên. D định lấy con dao trên tay Đ thì Đ rút tay lại làm dao rơi xuống đất. Đỗ Văn L nhặt dao lên cầm trên tay thách thức T thì Đ can ngăn. Lúc này, chị S đang cầm một chiếc điện thoại di động (loại nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu trắng, dung lượng 64GB) đứng ở quầy thanh toán. D đi đến tát 01 cái vào mặt, đấm 01 cái vào trán chị S làm chiếc điện thoại của chị S cầm trên tay bị rơi xuống đất. D cúi xuống, dùng tay phải nhặt điện thoại giơ lên rồi đập mạnh xuống nền nhà làm chiếc điện thoại bị vỡ màn hình và cong gập. Thấy vậy, Đ nhặt điện thoại lên rồi đưa cho chị S. Sau đó, D tiếp tục cãi nhau với T và dùng tay trái đấm vào mặt làm T bị thương tích ở mũi. Nam can ngăn thì bị D tát vào mặt. L dùng 01 chiếc điều cày đánh N nhưng N đỡ được. Sau đó, Nam và Đ can ngăn nên tất cả ra về.

Ngày 03/10/2022, Ngũ Thị S có đơn trình báo và giao nộp chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax 64GB.

Tiến hành kiểm tra chiếc điện thoại xác định: Điện thoại bật không lên nguồn, bị vỡ kính mặt trước và mặt sau, bị cong vênh bật một góc màn hình ở phía đầu điện thoại, chiếc điện thoại bị hư hỏng hoàn toàn.

Kết luận định giá tài sản số 175 ngày 07/10/2022 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thành phố B kết luận:

01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, 64GB, màu trắng, đã qua sử dụng, có giá trị tại thời điểm ngày 02/10/2022 là 12.000.000 đồng.

Ngày 03/10/2022, anh Dương Công A, sinh năm 2001 trú tại thôn MĐ, xã TL, huyện BS, tỉnh LS là nhân viên quán karaoke Victory đã giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 đoạn video trích xuất từ camera an ninh ghi lại diễn biến sự việc. Ngày 21/11/2022, Cơ quan điều tra đã cho D xem lại video trên. Kết quả D xác nhận có hình ảnh D đập chiếc điện thoại của chị S.

Về trách nhiệm dân sự: Lương Xuân D đã bồi thường cho chị S 13.000.000 đồng, chị S không yêu cầu bồi thường thêm và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho D.

* Tại bản cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 26 tháng 12 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố bị cáo Lương Xuân D về tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

* Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Hoàng

Trung Đ và Đỗ Văn L có mặt tại phiên tòa, giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra.

* Hội đồng xét xử công bố lời khai của những người tham gia tố tụng được triệu tập nhưng vắng mặt tại phiên tòa và các tài liệu khác có trong hồ sơ. Những người tham gia tố tụng tại phiên tòa nhất trí và không có ý kiến gì.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lương Xuân D từ 6 đến 8 tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”. Thời gian tù tính từ ngày bắt thi hành án, nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 04/10/2022 đến ngày 13/10/2022. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, 64GB, màu trắng, đã qua sử dụng.

- Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định pháp luật.

* Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận. Bị cáo xin được hưởng án treo để có cơ hội cải sửa bản thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 02/10/2022 tại quán Karaoke Victory thôn ĐL, xã TM, thành phố B giữa Lương Xuân D và chị Ngũ Thị S là nhân viên phục vụ quán hát xảy ra

mâu thuẫn cãi nhau. D đã tát 01 cái vào mặt, đấm 01 cái vào trán chị S làm chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax của chị S đang cầm trên tay bị rơi xuống đất. D nhặt chiếc điện thoại rồi giơ lên đập xuống nền gạch làm chiếc điện thoại bị hỏng hoàn toàn. Tổng giá trị tài sản bị hủy hoại là 12.000.000 đồng. Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố bị cáo về tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an xã hội và hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do vậy, cần phải xử nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

[4] Xét về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Tuy bị cáo bị Công an thành phố B xử phạt vi phạm hành chính về hành vi gây cố ý thương tích ngày 13/12/2022 nhưng hành vi cố ý gây thương tích của bị cáo xảy ra cùng ngày bị cáo có hành vi hủy hoại tài sản của chị Ngũ Thị S (ngày 02/10/2022), không phải hành vi trước ngày 02/10/2022. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đề nghị áp dụng hình phạt tù giam là nặng so với hành vi phạm tội của bị cáo. Căn cứ vào nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã, phường nơi cư trú giám sát, giáo dục cũng không gây nguy hiểm cho xã hội và cũng đủ để giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt.

[6] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 178 của Bộ luật hình sự cần áp dụng áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo nhằm đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung đối với loại tội này.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại không có yêu cầu gì nên ko xem xét giải quyết.

[8] Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, 64GB, màu trắng, do đã hỏng hoàn toàn, không còn giá trị sử dụng.

[9] Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Đối với Triệu Văn T bị D đánh gây thương tích nhẹ. Quá trình điều tra, anh Lương Xuân Việt, sinh năm 1980 là anh họ của D ở cùng thôn đã bồi thường cho anh T 20.000.000 đồng. Anh T từ chối giám định thương tích và xin rút đơn trình báo. Ngoài ra trong quá trình xảy ra xô xát, D dùng tay tát vào mặt và đâm vào trán chị S và dùng tay tát 01 cái vào mặt Nam nhưng không gây thương tích. Chị S và Nam đều không đề nghị xử lý. Đỗ Văn L dùng 01 chiếc điều cày đánh Vàng Văn N nhưng N đỡ được nên không bị thương tích. Do vậy, Công an thành phố B đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với D và L là đúng quy định.

[11] Đối với Hoàng Trung Đ nhặt con dao ở dưới gầm ghế xe của quán mang lên nhưng không gây thương tích cho ai nên Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 và khoản 5 Điều 178; điểm b,i,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Xử phạt bị cáo Lương Xuân D 01 năm tù cho hưởng án treo về tội “Hủy hoại tài sản”. Thời gian thử thách là 02 năm tính từ ngày T án sơ thẩm. Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng sung Ngân sách Nhà nước.

Giao bị cáo D cho Ủy ban nhân dân xã TM, thành phố B, tỉnh B giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, 64GB, màu trắng, đã qua sử dụng.

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày T án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự ./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh B
- VKSND thành phố B;
- CQCSĐT-CA TP B;
- TAND tỉnh B;
- Chi cục THADS TP B;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- UBND xã TM, TP B;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Phương Thảo